

## BASIC SKILLING SKILLS ON ELECTRONIC KEYBOARD FOR STUDENTS STUDENTS OF NON-TEACHING EDUCATION

### KỸ NĂNG ĐỆM HÁT CƠ BẢN TRÊN ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM GIÁO DỤC MẦM NON

**Bùi Thị Kim Oanh**

Trường Đại học Quảng Bình

**ABSTRACT:** *The article presents a number of electronic accompaniment skills which are applied on teaching of preschool curriculum. Students may expand their understanding of accompanying skill in order to teach effectively music lesson and the music activities at schools. The article also contributes to clarifying a number of theoretical issues of teaching electronic organ skills for preschool students.*

**Keywords:** *Electronic accompaniment skills, organ, music, preschool.*

**TÓM TẮT:** *Bài viết này trình bày một số kỹ năng đệm đàn Organ điện tử trong chương trình giáo dục mầm non nhằm giúp sinh viên mở rộng hiểu biết thêm về cách đệm đàn để vận dụng vào giảng dạy và tổ chức các hoạt động âm nhạc. Bài viết còn góp phần làm rõ thêm một số vấn đề về lý luận của việc dạy học đàn Organ điện tử cho sinh viên ngành giáo dục mầm non.*

**Từ khóa:** *Kỹ năng đệm đàn, organ điện tử, âm nhạc, mầm non.*

#### 1. MỞ ĐẦU

Âm nhạc đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển hài hòa nhân cách cho trẻ mầm non. Chương trình giáo dục Âm nhạc ở trường mầm non bao gồm: hoạt động Dạy hát - Nghe nhạc - Vận động theo nhạc - Trò chơi âm nhạc. Để thực hiện tốt các hoạt động đó, sinh viên cần hiểu biết tốt về âm nhạc dành cho trẻ và có khả năng đệm đàn, nhất là đàn phím điện tử, phương tiện được dùng phổ biến hiện nay trong trường học.

Đối với các lớp sư phạm giáo dục mầm non, chương trình Âm nhạc nội dung học đàn gồm 30 tiết. bao gồm: Làm quen với cây đàn Organ, luyện ngón trên các giọng không dấu, một dấu hóa, ứng dụng vào đàn giai điệu các bài hát trong chương trình mầm non. Với thời lượng như trên sinh viên khó có thể đệm đàn được để phục vụ cho việc giảng dạy âm nhạc trong chương trình mầm non. Qua thực tế giảng dạy

tại Trường Đại học Quảng Bình, chúng tôi đã xây dựng được một số các biện pháp mang tính khả thi góp phần nâng cao kỹ năng đệm đàn phím điện tử cho sinh viên sư phạm mầm non đó là *Kỹ năng đệm hát cơ bản trên đàn phím điện tử cho sinh viên giáo dục mầm non.*

#### 2. NỘI DUNG

##### 2.1. Xác định tri thức sinh viên cần hiểu biết về nghệ thuật đệm đàn Organ cơ bản:

###### 2.1.1. Cảm thụ nhạc phẩm và xác định phương thức đệm

Trước khi đệm đàn cho một nhạc phẩm cụ thể, người thực hiện cần nắm bắt các yếu tố sau:

+ Nắm được giai điệu, tiết tấu và tìm hiểu tính chất, thể loại của bài hát;

+ Xác định giọng của người hát, giọng điệu của tác phẩm, sắp xếp hợp âm;

+ Tìm tiết điệu, tốc độ: (tiết điệu phù hợp với loại nhịp, tiết tấu, giai điệu, tính chất, tốc độ);

- + Chọn tiếng (âm sắc của nhạc cụ);
- + Soạn câu dạo đầu, dạo giữa và kết thúc; đệm lót (Lead);
- + Bố cục bài đệm: Mở đầu, nhắc lại, kết thúc;

Khi chuẩn bị xong, đệm hát thường trình bày như sau:

Dạo đầu a-b, dạo giữa a-b-b-kết. Có trường hợp cần xử lý linh hoạt khi đệm như: không dạo đoạn giữa hoặc kết đột ngột.

### 2.1.2. Quy trình đệm đàn phím điện tử

#### a. Xác định giọng (Tìm Tone)

Về xác định giọng:

- *Giọng hát người lớn:*

+ Giọng nữ có kỹ thuật giả thanh hát các ca khúc thường lên đến nốt Mi2, một số hát tốt lên đến Sol2, La2. Giọng nữ không dùng kỹ thuật giả thanh thường đến Si1, Đô2. Một số lên cao hơn là Rê2 nhưng có người thấp chỉ lên được La1.

+ Giọng nam thường lên đến Rê2, Mi2. Một số giọng lên đến Sol2, La2

- *Tâm cỡ giọng hát các cháu mẫu giáo:* (Từ 5-6 tuổi) từ nốt Sol (quãng tám nhỏ) tới nốt Si giáng hoặc nốt La ở quãng tám một. Sau khi hiểu cấu tạo tương đối của các tâm cỡ giọng, người đệm ước lượng giọng của người hát có thể lên cao nhất là nốt nào, sau đó so sánh nốt cao nhất của bản nhạc để xác định tone bản nhạc phù hợp nhất.

#### b. Sắp xếp hợp âm

Những bài hát trong chương trình mầm non là những bài đơn giản, ít chuyển điệu.

Hợp âm cần đặt vào phách mạnh và nốt nhạc ngân dài. Các hợp âm cần chuyển linh hoạt, tạo nên sự đa dạng về màu sắc âm thanh.

#### c. Tìm tiết điệu:

Muốn chọn tiết điệu ta căn cứ vào hai yếu tố sau để chọn tiết điệu cho phù hợp:

Căn cứ vào tính chất tiết tấu và căn cứ vào loại nhịp.

+ Trên đàn Organ có nút ACCOMP bấm đèn lên để có phần đệm của các tiết điệu.

Tùy theo loại đàn để ta nhấn nút chọn tiết điệu. Casio: RHYTHM, Yamaha: Style.

#### d. Chọn tiếng (âm sắc)

**Đàn Casio** nút chỉnh tiếng có kí hiệu **TONE**.

**Đàn Yamaha** nút chỉnh tiếng có kí hiệu **VOICE**.

Để lựa chọn âm sắc sao cho phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát chúng ta cần đặc biệt chú ý vào tính chất, phong cách của tác phẩm.

Đàn Organ có thể bắt chước âm sắc của nhiều nhạc cụ khác nhau. Nhưng chúng ta cần chọn những âm sắc thông dụng nhất. Căn cứ vào tính chất âm nhạc của bài hát để chọn tiếng cho phù hợp với sắc thái tình cảm của bài.

Đối với các bài dân ca hoặc mang âm hưởng dân ca Việt Nam:

Chọn giống với các nhạc cụ truyền thống Việt Nam. Như các tiếng sau:

Flute, Piccolo, Sitar, Dulximer (giống tiếng đàn tranh), koto (giống tiếng đàn Nguyệt), Banjo (giống tiếng đàn Tính tẩu dân tộc Tày), Marimba (giống tiếng đàn T.rung ), Finger Bas (tăng lên một quãng tám giống tiếng đàn bầu). Đối với những bài có tính chất hành khúc hoặc nhanh vui hoạt, phong cách phương Tây: Dùng tiếng Ghita, Trumpet, Saxo, Brass, Accdion, Nylonguitar, Saxophon, Grandpiano, Vibraphon.

Cần dựa vào nội dung ca từ để chọn âm sắc khắc họa được hình tượng tác phẩm. Ví dụ như bài *Gà gáy le te* (dân ca Công Lai châu), có thể dùng tiếng kèn Trumpet để mô phỏng tiếng gà rừng gáy le te. Dựa vào tiết tấu bài hát để lựa chọn âm sắc. Những bài tiết tấu đều, chậm, nhẹ nhàng cần chọn âm sắc mềm mại, du dương. Những bài tiết tấu nhanh, dồn dập, khỏe khoắn chúng ta chọn âm sắc tươi sáng, vang...

Khi đệm lót, rải hợp âm, ta nên dùng tiếng Piano để âm thanh được gọn, rõ, không át phần đệm tay trái. Ngoài các tiếng có sẵn trên đàn ta có thể trộn tiếng để khi dạo âm thanh dày hơn, lạ và hay hơn.

#### *e. Điều chỉnh tốc độ*

Tốc độ tùy thuộc vào tính chất, thể loại, nội dung của bài hát để ta điều chỉnh cho phù hợp. Trên đàn Organ có nút Tempo để điều chỉnh tốc độ.

Các tiết điệu nhanh vui như polka, Fox, Pasodop, Disco thì tốc độ nhanh. Các tiết điệu như Ballate, Boston, Slow thì tốc độ chậm hoặc chậm vừa. Các tiết điệu như Rock, Pop, Chachacha, Rumba, Bosanova tốc độ vừa. Có hai nút tăng giảm, ta có thể điều chỉnh cho phù hợp với tính chất của bài hát.

#### *g. Đàn dạo đầu và kết thúc*

*Nhạc dạo đầu* : Nhạc dạo đầu là đoạn nhạc giới thiệu ý tứ chủ đề của bài hát. Có thể dùng Intro có sẵn soạn các câu nhạc dạo đầu nhanh:

*Cách 1:* Trong đàn để dạo đầu bài hát.

*Cách 2:* Tự soạn Intro: Lấy câu nhạc đầu tiên hoặc cuối cùng của bài hát làm thành khúc nhạc dạo. Dạo xong dùng hợp âm rải. Hoặc lấy nét nhạc hay nhất của ca khúc làm nhạc mở đầu hoặc giai điệu phần điệp khúc làm Intro. Phát triển chủ đề, tạo ra những khúc biến tấu, những nét nhạc mới nhưng không lạ. Dạo hai câu trong bài hát để người hát nắm được giọng, giai điệu, nhịp độ của bài. Dựa trên âm hình tiết tấu đặc trưng của bài để người soạn sáng tạo, biến đổi, làm mới giai điệu cho câu nhạc.

Có thể soạn câu dạo khác, nhưng phải có giai điệu, tiết tấu tương tự với bài hát. Khi muốn đệm hát cho bài hát nào ta phải xem xét nhiều góc độ: Cao độ, trường độ, tiết tấu, cú pháp, phong cách, giọng điệu vv... Sau đó, soạn phần đệm cho chính xác và hấp dẫn người nghe. Để lấp chỗ trống cuối câu, cuối đoạn người ta

thường dùng tiết nhạc nhỏ để đàn chen kẽ. Chúng ta tham khảo một số công thức để áp dụng vào ca khúc mình soạn cho mới lạ và hấp dẫn hơn. Cụ thể như sau: Mỗi giọng có những hợp âm chính, ta nên xoay quanh vào các âm ổn định để lót vào các âm lướt hoặc theo. Khi dùng nhạc chen cần để ý tới trường độ nốt chính, nốt ngân dài cuối câu để chen vào không được quá độ dài của nốt đó.

*Dạo cuối lần một, bắt đầu tái đoạn hát lần hai:*

Các câu dạo cuối thường xuất hiện khi ca khúc hát hết một lần, chuẩn bị hát lần hai. Có thể dạo gần giống dạo đầu nhưng có thay đổi, phát triển lên sao cho hợp với ý nhạc của bài. Dạo giữa thường là ngẫu hứng của người đàn, tùy theo tính chất, phong cách âm nhạc để dạo cho phù hợp. Có thể lấy lại nhạc dạo đầu.

*Kết bài:* Kết đa phần không chấm dứt cùng người hát mà tạo câu kết. Tạo câu kết: soạn câu kết sau câu hát cuối cùng. Có thể dùng Engding sẵn có trong đàn để kết (là cách thông dụng nhất), hoặc rải hợp âm cuối. Có bài nhanh vui có thể kết đột ngột tạo sự hấp dẫn. Có thể dùng rall. Hát lặp lại câu cuối rồi chậm lại đến hết. Hát câu cuối 2-3 lần nhỏ dần. Có bài kết cùng hát dứt khoát là những bài có tiết tấu nhanh vui, mạnh.

#### *k. Phần đệm lót:*

Để tăng thêm độ dày, phong phú cho phần đệm, đệm tay phải còn gọi là đệm lót.

- Đệm lót theo hợp âm: Tay trái đệm hợp âm gì thì tay phải đệm theo hợp âm đó.

Đệm nguyên thể hoặc thể đảo.

- Giai điệu thường được tạo lập trên cơ sở những chuyển động cơ bản: Chuyển động liên, chuyển động cách, chạy gam, chạy hợp âm rải. Hết câu thì lấy đuôi, khi gặp nốt có trường độ dài thì chạy gam để chen kẽ lấp chỗ trống.

- Khi nghe người hát ngân dài, ta sử dụng Fill để thay đổi tiết tấu của điệu đó cho hấp dẫn

và hay hơn.

## **2.2. Xác lập nội dung rèn kỹ năng đệm đàn theo một số tiết điệu vào các bài hát trong chương trình mầm non theo quy trình**

### *2.2.1. Đặc điểm tâm sinh lý của trẻ mầm non với hoạt động âm nhạc*

#### *a. Về tâm lý:*

Đặc điểm của lứa tuổi mầm non là thích vui chơi, hoạt động, ham tìm hiểu về nhận thức cuộc sống thì âm nhạc lại càng gần gũi và gần bó một cách tự nhiên. Đây chính là phương tiện để giúp trẻ phát triển tình cảm, trí tuệ, mở rộng nhận thức, phát triển óc tưởng tượng, bồi dưỡng khả năng thẩm mỹ.

Âm nhạc tạo cho trẻ cảm xúc, là sự tác động qua lại giữa âm điệu với thính giác và tư duy. Trẻ em có khả năng ghi nhớ giai điệu âm nhạc và thể hiện lại theo hứng thú. Trẻ thường vừa đi vừa hát rất tự nhiên những giai điệu âm nhạc một cách say sưa mặc dù chỉ hát cho mình nghe.

*b. Về sinh lý:* Hoạt động âm nhạc sẽ giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, phát triển khả năng âm nhạc và phát triển cảm giác nhịp điệu. Sự hứng thú vận động theo nhịp điệu âm nhạc sẽ góp phần tích cực vào việc phát triển thể chất, phát triển trí tuệ của trẻ.

Ở lứa tuổi mầm non, sự nhận biết âm nhạc của trẻ rất nhạy cảm. Khi được tiếp xúc với âm nhạc, trẻ luôn có biểu hiện cảm xúc của mình. Biểu hiện này được thể hiện rất rõ ở khả năng nghe và hát lại chính xác bài hát, những câu hát mà trẻ yêu thích. Tuy nhiên, trẻ phát âm chưa hoàn thiện, giọng hát chưa có độ ngân vang và không ngân dài.

### *2.2.2. Lựa chọn bài hát cho trẻ mầm non:*

*a. Lựa chọn bài hát:* Ngoài các bài hát quy định trong chương trình, giáo viên cần biết chọn thêm nhiều bài hát hay, phù hợp với chủ đề, chủ điểm. Bài hát chọn phải hay, phù hợp với hoàn cảnh và đối tượng.

Một bài hát hay trước hết phải là bài hát nội dung tốt góp phần phục vụ sự nghiệp giáo dục toàn diện cho trẻ mầm non. Phản ánh đúng ước mơ tâm tư tình cảm trong sáng của trẻ với môi trường xung quanh. Bài hát lựa chọn phải xem xét về âm nhạc và lời ca. Một bài hát hay bao giờ âm nhạc cũng gần bó, hòa quyện với lời ca.

Về âm nhạc, một bài hát hay là bài hát có nét nhạc đẹp, trong sáng, gần gũi với trẻ, có tiết tấu mạch lạc; hợp lý, câu đoạn rõ ràng đơn giản giúp trẻ dễ nhớ, dễ thuộc. Có thể chọn những bài hát dân ca địa phương, những bài hát mang âm hưởng dân ca.

Về mặt lời ca, bài hát hay là bài hát có nội dung chân thực, lời ca giàu hình ảnh chất thơ, có vần, có điệu, lời ca cô đọng xúc tích. Khi chọn bài hát để dạy trẻ mầm non, giáo viên phải chú ý đến đặc điểm giọng hát trẻ; Cụ thể là phải chú ý đến âm vực giọng thuận lợi của từng lứa tuổi để chọn bài hát dạy trẻ và đệm đàn cho trẻ phù hợp giúp trẻ hát tự nhiên, âm vang và bảo vệ giọng hát cho trẻ.

#### *b. Giới thiệu các bài hát ngoài chương trình cho trẻ:*

*Cái bóng sáng* tác Phan Trần Bảng

*Chị ong nâu và em bé* sáng tác Tân Huyền

*Chú mèo con* sáng tác Nguyễn Đức Toàn

### *2.2.3 Rèn luyện kỹ năng đệm đàn theo tiết điệu cho các bài hát đã lựa chọn*

#### *a. Xác định giọng*

Muốn xác định giọng một bài hát giáo viên cần nghe, cảm nhận về giai điệu và căn cứ vào dấu hóa, âm kết thúc, âm ổn định của bài để xác định giọng. Thông thường âm kết thúc là âm chủ của giọng.

#### *b. Kỹ năng sắp xếp hợp âm cho một bài hát:*

Cách sắp xếp hợp âm đơn giản, dễ đệm: Những ca khúc trong chương trình mầm non phần cháu hát cấu tạo đơn giản và sử dụng phần

đệm hợp âm đơn giản. Cụ thể là:

Cấu trúc từ một đến hai câu nhạc. Thông thường là có bốn câu hát. Không chuyển giọng. Các câu đoạn cân phương, giai điệu chuyển động bình ổn. Sau khi xác định giọng, tìm hợp âm chủ và hợp âm trong giọng họ hàng để sắp xếp cho phù hợp, đúng công năng: T - S - D (D7) - T

- Các hợp âm đơn giản cho giọng trưởng:

Giọng Đô trưởng có hợp âm Đô trưởng (C) là hợp âm chủ (bậc I) sẽ có hai hợp Fa trưởng (bậc IV) và Sol trưởng (bậc V) thuộc công năng T - S - D - T. Ngoài ra, còn có giọng họ hàng gần là La thứ.

Hợp âm thường đặt ở trọng âm (phách mạnh) của từng ô nhịp.

Công thức chuyển hợp âm thuận nhất là: C - F - G7 - C

Hoặc: C - G - C - F - C - F - G - C

Khi sử dụng ba hợp âm thuận liên tục, người nghe sẽ nhàm tẻ (vì êm xuôi quá).

Để cho phần đệm có màu sắc lạ tai hơn ta thêm hợp âm Sol bảy (hợp âm nghịch) vào giữa hai hợp âm thuận sẽ dễ nghe hơn. Sol7 có note si (cảm âm) bậc VII bị hút mạnh về Đô (chủ âm) nên chuyển về Đô rất hợp lý. Hợp âm Sol7 tạo sự căng thẳng, kịch tính, cần được giải quyết về hợp âm chủ. Nên Sol bảy có bậc 3 là nốt Si hút về âm chủ là Đô và bậc 7 là nốt Fa cần giải quyết về nốt Mi là bậc 3 của hợp âm chủ.

- Các hợp âm đơn giản giọng thứ:

Cũng như giọng trưởng, ta lấy hợp âm của hai giọng họ hàng gần nhất. Ví dụ giọng La thứ, hợp âm của hai giọng họ hàng gần nhất là Đô trưởng. Đô trưởng là giọng song song với La thứ, các bậc trong thang âm không có dấu hóa. Ngoài ra, công năng T\_S\_D\_T của giọng La thứ sẽ là 2 giọng Rê thứ và Mi thứ. La thứ sẽ có công năng: Am - Dm - E/E7 - Am. Hợp âm Mi7 tạo sự căng thẳng kịch tính, cần được giải quyết về âm chủ là La. Nên Mi7 có bậc 3 là nốt Sol

thăng hút về âm chủ La và bậc 7 là Rê cần giải quyết về nốt Đô là bậc 3 của âm chủ. Mi thứ : Em - Am - B/B7 - Em; Giọng Rê thứ: Dm - Gm - A/A7 - Dm.

+ Chuyển hợp âm: Mỗi hợp âm có nhiều thể bấm: Nguyên thể, thể đảo. Hợp âm Đô trưởng có thể bấm thứ tự nguyên thể là Đô, Mi, Sol nhưng có thể bấm theo thể đảo 1 là Mi, Sol, Đô hoặc thể đảo 2 là Sol, Đô, Mi. Các hợp âm thường dùng: I- IV - V-I Hoặc theo công năng: I - IV - V/V7 - I.

+ Lúc nào cần chuyển hợp âm: Các loại nhịp đơn ta nên đặt hợp âm vào phách một. Nhịp kép thì tùy vào loại nhịp. Nếu nhịp 4/4 thì ta có thể đặt vào phách một và phách thứ ba. Nhịp 6/8 thì ta có thể đặt vào phách một và phách thứ tư. Nếu ô nhịp đầu tiên là ô nhịp lấy đà không thể đặt hợp âm. Đặt hợp âm vào đầu ô nhịp thứ hai của bài hát. Đặt hợp âm ở đầu ô nhịp. Căn cứ vào hòa âm của câu nhạc để ta đặt hợp âm cho phù hợp với công năng đã nêu trên.

*c. Cách chọn tiết điệu cho một bài hát.*

Những tiết điệu thường dùng (**Style**):

- Các bài viết ở nhịp 3/8, 3/4: nhất thiết phải chọn tiết điệu waltz (valse), Slow waltz, Musetle, jazz waltz hoặc boston.

- Các bài hát viết ở nhịp 2/4: Pop (beat 2/4) Country, TwoStep, Polka, Foxtrot... -Các bài viết ở nhịp 4/4: Pop (beat 4/4): Disco, March, Chachacha, Rhumba, Tango, Twisst, Swing, Regae...

Nhịp 6/8: Slow Rock, Modern 6/8. Các bài viết ở nhịp 2/4, 6/8 có âm hình chùm ba thường dùng tiết điệu slow Rock. Ngoài ra, có thể dùng ballat. Tốc độ thường chậm vừa hoặc vừa phải. Các bài có tính chất hành khúc nên chọn điệu polka hoặc march. Các bài viết ở nhịp 2/2, 2/4, 4/4, 2/8 căn cứ vào tính chất, tiết tấu của bài để tìm tiết điệu hợp lý. Với những bài có tính chất trữ tình êm ái nên chọn nhóm Ballat hoặc Rumba, Beat pop, Courtry. Những bài vui



tươi nhí nhanh có thể dùng tiết điệu Foxtrot, Disco, Rock, Pasodolle, Polka. Các bài hát trong chương trình mầm non thường dùng các tiết điệu: Waltz, polka, beat pop, Foxtrot, Disco.

*d. Soạn đạo đầu, đạo giữa và kết thúc bài:*

Khi đệm hát, chọn câu đạo đầu, đạo giữa, kết bài rất quan trọng. Vì đạo nhạc đầu bài phù hợp, hay sẽ giúp người hát vào bài tự tin, chuẩn nhạc, tạo hưng phấn cho người hát. Đạo nhạc góp phần tôn vẻ đẹp giai điệu, tiết tấu, hòa âm và nội dung, tính chất của bài hát. Đạo giữa, chen kẽ, lấp chỗ trống: Để lấp chỗ trống cuối câu, cuối đoạn người ta thường dùng tiết nhạc nhỏ để đàn chen kẽ. Có nhiều cách để soạn câu nhạc chen. Chúng ta tham khảo một số công thức để áp dụng vào ca khúc mình soạn cho mới lạ và hấp dẫn hơn. Mỗi giọng có những hợp âm chính, ta nên xoay quanh vào các âm ổn định để lót vào các âm lướt hoặc thêu. Khi dùng nhạc chen cần để ý tới trường độ nốt chính, nốt ngân dài cuối câu để chen vào không được quá độ dài của nốt đó.

Đạo cuối lần một, bắt đầu tái đoạn hát lần hai: Các câu đạo cuối thường xuất hiện khi ca khúc hát hết một lần, chuẩn bị hát lần hai. Có thể đạo gần giống đạo đầu nhưng có thay đổi, phát triển lên sao cho hợp với ý nhạc của bài. Đạo giữa thường là ngẫu hứng của người đàn, tùy theo tính chất, phong cách âm nhạc để đạo cho phù hợp. Có thể lấy lại nhạc đạo đầu.

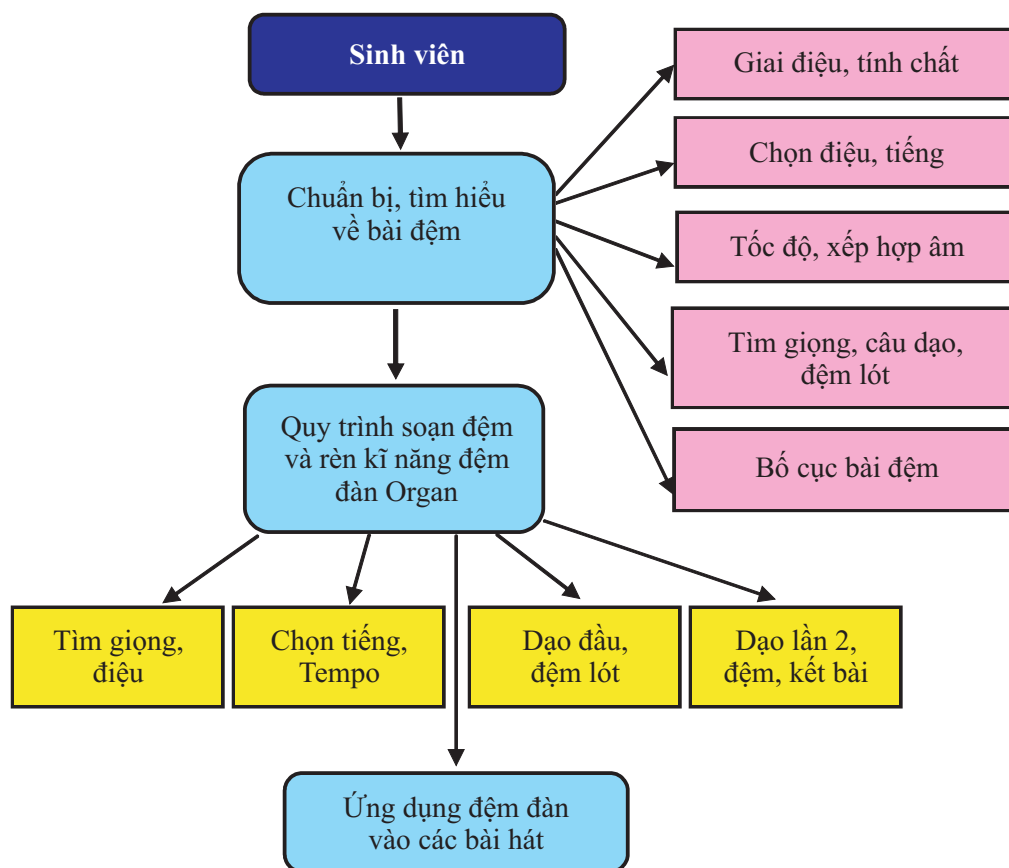
+ Kết bài: Kết đa phần không chấm dứt

cùng người hát mà tạo câu kết. Tạo câu kết: soạn câu kết sau câu hát cuối cùng. Có thể dùng Engding sẵn có trong đàn để kết. Hoặc rải hợp âm cuối. Có bài nhanh vui có thể kết đột ngột tạo sự hấp dẫn.

+ Cách sử dụng Fill khi đệm đàn: Trên đàn Organ, dưới màn hình bên trái thường có một dãy nút: **Intro Main/ auto Fill Ending**. Giữa **Intro** và **Ending** có một hoặc hai nút **FillA-FillB**. Một trong hai nút Fill là một câu nhạc ngắn, gọi là nhạc chen, có tính chất như báo hiệu kết thúc và bắt đầu một câu nhạc hoặc một đoạn nhạc mới. Trong hai nút thì **FillB** phần nhạc đệm sôi nổi, tiết tấu hấp dẫn hơn phần **FillA** nên thường sử dụng trước khi đệm đoạn B, cao trào của bài hát.

Điều chỉnh giọng cho phù hợp với người hát: Nhằm hỗ trợ cho người học có thể đệm tốt trong nhiều trường hợp, trên đàn có nút **transpose** là nút tăng và hạ giọng. Bên phần nút **Transpose** có hai nút **tăng** và **hạ** giọng được kí hiệu bằng hai mũi tên. Mỗi lần bấm là tăng hoặc hạ giọng 1/2 cung. Nếu ta chưa thể đệm được tất cả các giọng có nhiều dấu hóa thì nên điều chỉnh về các giọng không có dấu hóa và ít dấu hóa để chuyển hợp âm và đệm lót được tốt hơn. Bài hát nào ở giọng Si trưởng thì chỉnh Transpose nút bên phải lên một lần là nửa cung sẽ được giọng Đô trưởng không dấu hóa. Hoặc bài hát nào viết ở giọng Fa thứ ta có thể bấm Transpose nút bên trái xuống một lần nửa cung gặp giọng Mi thứ hoặc tăng nút bên phải lên 4 lần sẽ gặp la thứ.

### Quy trình rèn kỹ năng đệm đàn cho sinh viên:



### 2.3. Rèn kỹ năng chọn tiết điệu cơ bản khi đệm một số bài hát cho trẻ mầm non

2.3.1. *Tìm hiểu các tiết điệu cơ bản và ứng dụng các tiết điệu vào một số bài hát trong chương trình mầm non*

**Tiết điệu Polka:** Là tiết điệu viết ở nhịp 2/4. Tiết điệu xuất xứ từ Ba Lan với tiết tấu vui như bước chân đi. Thường dùng đệm cho các bài hát có tính chất vui tươi, trong sáng. Ứng dụng: Bài *Em tập múa em tập hát* (Đoàn Bồng), *Bài ca đi học* (Phan Trần Bảng).

**Tiết điệu March:** Tiết điệu March là điệu nhạc hành khúc. Điệu March có tiết tấu khỏe mạnh, như nhịp đi quân hành. Đặc trưng của tiết điệu này là đệm cho các bài có nhiều âm

hình móc gậy và điểm nhấn, dứt khoát, ngắt mạnh. Vì vậy, thường dùng đệm cho các ca khúc thể hiện nhịp đi, tiết tấu mạnh mẽ. Ứng dụng vào các bài sau: *Đội kèn tí hon* (Phan Huỳnh Điểu), *Cùng đi đều* (Hoàng Kim Định), *Con mèo bỏ tè* (Vũ Hoàng), *Cùng đi đều* (Hoàng Hà), *Đi một hai* (Đoàn Phi), *Đoàn tàu nhỏ xíu* (Mộng Lân).

**Tiết điệu Foxtrot:** Foxtrot là tiết điệu phát triển từ một loại hình múa của người Mỹ da đen. Điệu Foxtrot đệm phù hợp với những bài hát có tính chất vui tươi, nhí nhảnh, nhún nhảy, trẻ trung. Ứng dụng các bài sau: *Nhớ ơn Bác* (Phan Huỳnh Điểu), *Hoa trường em* (Dương Hưng Bang), *Cô giáo miền xuôi*, *Đàn vịt con*, *Là con*

mèo (Mộng Lân); *Ai nhanh hơn* (Trần Thanh Tùng); *Chú chuột nhắt*; *Chiếc đèn ông sao*, *Đêm pháo hoa* (Phạm Tuyên).

**Tiết điệu Disco:** Là tiết điệu để đệm cho những bài có tính chất vui vẻ, rộn rã. Đặc trưng là âm trầm (bass) phát ra đều đặn, liên tục của tiết nhịp. Ứng dụng các bài sau: *Mùa xuân đến rồi* (Phạm Thị Sứ), *Đêm trung thu* (Phùng Như Thạch), *Em đi chơi thuyền* (Trần Kiết Tường).

**Tiết điệu Valse:** (waltz) Các bài hát thường được viết ở nhịp 3/4, 6/8.

- Valse có tiết tấu uyển chuyển, lời cuốn hút để diễn tả những tình cảm êm dịu, nhẹ nhàng, du dương. Ứng dụng những bài hát đệm điệu Valse: *Chú bộ đội đi xa* (Hoàng Vân), *Khúc hát ru của người mẹ trẻ* (Phạm Tuyên), *Mẹ yêu con*, *Em tập lái ô tô* (Nguyễn Văn Tý).

**Tiết điệu Slow waltz:** Tiết điệu này có tính chất nhẹ nhàng du dương, tốc độ hơi chậm. Các bài hát có thể đệm tiết điệu này như: *Lượn tròn lượn khéo* (Văn Chung); *Ru em* (Hoàng Kim Định).

**Tiết điệu Pop:** Tiết điệu này có nguồn gốc từ Mỹ. Tiết điệu này là tiết điệu đơn giản, dễ nghe.

**Pop balate:** Có nhịp điệu nhẹ nhàng, êm ái. Đệm các bài hát sau: *Bé em tập nói* (Hoàng Long), *Gà trống mèo con và cún con* (Thế Vinh), *Ai cũng yêu chú mèo* (Kim Hữ), *Con bướm dễ thương* (Thanh Bình), *Con còng con cua* (Lê Quốc Thắng), *Mừng ngày 8/3* (Tân Huyền).

**Tiết điệu Balate:** Ballate mang tính chất đồng quê. Đây là tiết điệu nhẹ nhàng, chậm rãi. Thường ứng dụng vào các bài hát sau như: *Cò lả* (Dân ca đồng bằng Bắc bộ), *Hoa trong vườn* (Dân ca thanh Hóa), *Cây trúc xinh* (Dân ca Quan họ Bắc ninh), *Lý cây xanh*, *Ru con* (Dân ca Nam bộ).

**Tiết điệu Slow Fox: (Beat)** Tiết điệu Slow

Fox: Là tiết điệu trữ tình, tốc độ vừa phải. Ứng dụng vào đệm các bài hát sau: *Búp bê bằng bóng* (Lê Quốc Thắng), *Những khúc nhạc hồng* (Xuân Mãn), *Nắng sớm* (Hàn Ngọc Bích), *Bé quét nhà* (Hà Đức Hạnh).

**Tiết điệu Cha cha cha:** Là tiết điệu vui nhộn, đầy đam mê, thường được dùng để đệm cho các bài hát có tính nhịp 4 phách.

Ví dụ bài: *Chú gà, chú vịt* (Triệu Huyền Ngọc), *Em đến trường* (Trương Văn Sơn), *Mùa xuân đến rồi* (Phan Thị Sứ).

2.3.2. Rèn kỹ năng đệm hát cho sinh viên sư phạm Mầm non

a. *Nắm rõ về tính năng nhạc cụ*

Sinh viên cần hiểu rõ tính năng của từng loại đàn sẽ sử dụng để biết phân loại âm sắc và tiết điệu phù hợp với bài hát.

Cho các em khai thác các chức năng trên đàn. Khai thác về các nút bấm điều chỉnh thuận thực về tiết điệu, tiếng (tone), tốc độ, nút hạ none, nút điều chỉnh hợp âm tay trái, các câu dạo sẵn Intro, ending, nhạc gian tấu ở cuối câu cuối đoạn; volum nút điều chỉnh âm thanh to, nhỏ...

b. *Hướng dẫn sinh viên thực hành theo nhóm*

+ Giảng viên cho sinh viên lên kế hoạch thực hành học đệm theo nhóm. Lên kế hoạch việc soạn đệm hát về các bước chuẩn bị, các bước thực hành. Phân công người hát, người đệm. Chọn các bài theo tiết điệu của các loại nhịp cơ bản. Phân loại bài hát theo chủ đề để các em nắm được đặc trưng của mỗi thể loại.

Các loại hình tiết tấu tương ứng với số chỉ nhịp và các điệu nhạc phổ thông như: 2/4: Disco, country, march, polka, techno và các điệu ở nhịp 4/4.

3/4: Waltz, vien waltz...

4/4: pop, rumba, disco, rock < swing và các điệu ở nhịp 4/4.



6/8: slow, slowrock,...

+ Dựa vào nhóm tốc độ:

- Tiết tấu nhanh: Disco, Rock, Techno, Chachacha, Samba, Polka...

- Tiết tấu vừa: Pop, swing medium, Rumba, Reggae...

- Tiết tấu chậm: Slow, Slowwaltz, 16 beatballade...

+ Cho sinh viên nghe các bài hát đệm sẵn và xác định tiết điệu, xác định giọng, tiếng và nhịp độ của bài hát.

+ Tập cho các em soạn câu dạo, chọn cách dạo một số bài hát.

+ Hướng dẫn các em thực hành sắp xếp hợp âm trên bản nhạc, ứng dụng trên đàn.

+ Cho các em tìm hiểu về các tiết điệu bosanova, bolero, beat, pop,... về âm sắc: Tìm hiểu về tiếng (tone) phù hợp trong bộ sáo: flute, piccolo, fan flute, shakuhachi; bộ dây gảy: steel. Guitar, pick bass, các âm sắc nhạc cụ truyền thống các nước phương đông của Trung Quốc, Nhật Bản, Ba Tư... như koto, sitar, bajio; bộ gõ: Vibraphone, marimba, xylophone, celesta, dulcimer, kalimba...; nên sử dụng cộng tiếng để tăng hiệu quả. Như Marimba + Sweet flute, Piccolo + Blown Bottle; Koto + Flute, về cách hạ tone.

+ Tập cho các em cách đệm lót tay phải, để phân biệt giữa đàn giai điệu hát.

Thực hành theo nhóm có nhận xét, góp ý của sinh viên và giảng viên bộ môn.

*c. Sử dụng công nghệ thông tin trong bài giảng:*

Giảng viên cập nhật những bài hát, những video chia sẻ về hợp âm, bản nhạc, cách đệm

bài hát đang được yêu thích vào giờ tự thực hành sẽ tạo hứng thú, mở rộng cách tiếp cận trên nhiều kênh, tăng thêm kiến thức cho sinh viên về các thể loại, các hình thức đệm.

*d. Thực hành soạn đệm các ca khúc dân ca, chất liệu dân ca:*

Các bài hát thể loại này có đặc điểm riêng biệt: đa phần là điệu thức năm âm. Các bài dân ca sử dụng nhiều về điệu Cung, Chủy, Vũ, thang năm âm Tây nguyên. Khi dạo đầu, dạo giữa (gian tấu) phải xác định được điệu thức.

Cho các em thực hành xác định giọng các bài hát: *Cò lả* (Dân ca đồng bằng Bắc bộ), *Inh lả oi* (dân ca Thái), *Bắc kim thang* (Dân ca Nam Bộ), *Đi cấy* (Dân ca Thanh Hóa), *Trống cơm* (Dân ca Quan họ Bắc Ninh)... Rèn kỹ năng sắp xếp hợp âm cho một bài hát.

### 3. KẾT LUẬN

Muốn tạo được hứng thú cho trẻ khi tổ chức các hoạt động giáo dục âm nhạc, người dạy phải sử dụng đàn thuần thục. Trong quá trình học tập, sinh viên sư phạm mầm non cần phải nắm những kiến thức cơ bản khi sử dụng đàn Organ và phương pháp đệm đàn để tự học, tự rèn tốt hơn. Hiện nay việc dạy nhạc cụ cho sinh viên giáo dục mầm non chưa chú trọng phần đệm, chỉ tập trung đàn tác phẩm. Từ những bất cập trong thực tiễn, chúng tôi đã xác lập nội dung, quy trình rèn luyện kỹ năng cơ bản đệm đàn Organ điện tử và rèn đệm ứng dụng với các nhạc phẩm cụ thể theo chương trình mầm non. Hướng rèn luyện nói trên đã được chúng tôi ứng dụng trong nhiều năm và đã góp phần nâng cao hiệu quả công việc đào tạo giáo viên mầm non ở Trường Đại học Quảng Bình.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Ngô Thị Nam (1995), *Âm nhạc và phương pháp giáo dục Âm nhạc ở trường Mầm non*, Nxb Giáo dục.

[2] Ngô Thị Nam (2007), *Phương pháp tổ chức các hoạt động âm nhạc ở trường Mầm non* - Nxb Giáo dục.

- [3] Hoàng Văn Yên, Nguyễn Thị Nhung, Ngô Thị Nam, Lưu Quang Minh(1999) *Bồi dưỡng âm nhạc cho giáo viên Mầm non* - Nxb Giáo dục.
- [4] Lê Vũ (2007), *Phương pháp học đàn Organ điện tử* - Tập I,II,III- NXB Âm nhạc.
- [5] Minh Tiên (1997) *Tiếng hát trẻ thơ, soạn cho đàn Organ Tuyển tập ca khúc thiếu nhi* - Nxb Văn nghệ TP Hồ Chí Minh.

***Liên hệ:***

**ThS. Đỗ Hồng Sâm**

Phòng Quản trị, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 312 Lý Thường Kiệt, thành phố Đồng Hới, Quảng Bình

Email:

Ngày nhận bài:

Ngày gửi phản biện:

Ngày duyệt đăng: